TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 237/2023/HSST
Ngày: 12/12/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Thu Hà.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông: Đặng Thanh Tấn.
2. Bà: Lê Thị Phương Anh.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Châu, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà: Bà Lê Nguyễn Tuyết Hoa, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 201/2023/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 262/2023/QĐXXST – HS ngày 28 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Văn A (Tên gọi khác: B). Giới tính: Nam, Sinh năm 1991 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố C, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 1/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: không rõ; Con mẹ: Nguyễn Thị D, sinh năm 1967; Vợ: Nguyễn Thị E, sinh năm 1990; Con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/02/2006, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi 'Trộm cắp tài sản" tại Quyết định số 15, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 02/9/2007. Ngày 04/10/2012, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi "Xâm phạm tài sản công dân" tại Quyết định số 59, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 30/6/2014. Ngày 10/4/2019, TAND tỉnh Bình Thuận xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 38/2019/HSPT. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2020. Đã xóa án tích. Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 08/3/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết "Có mặt".

2. Nguyễn Hữu F, Giới tính: Nam, Sinh năm 1981 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố G, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 1/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Hữu H (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị I, sinh

năm 1944; Vợ: Nguyễn Thị J, sinh năm 1983 (chưa M ký kết hôn); Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 07/9/2021, Công an huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi "Không chấp hành các biện pháp phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm theo yêu cầu của cơ quan tổ chức có thẩm quyền" tại Quyết định số 0086898. Đã nộp phạt ngày 10/9/2021; Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 08/3/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Thiết "Có mặt".

***/Người bị hại:**

1/Ông Trần Xuân K, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp L, xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

2/Ông Nguyễn Tiến M, sinh năm 2005 (vắng mặt).

Địa chỉ: ẤP N, xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

***/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:

Ông Nguyễn Đắc O, sinh năm 1993 (có mặt).

Nơi cư trú: khu phố 6, phường P, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

***/ Người làm chứng:**

1/Nguyễn Khắc Q, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Nơi cư trú: xã R, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

2/ Huỳnh Đặng Xuân S, sinh năm 1994 (vắng mặt).

3/Phạm Thị Kim T, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Nơi cư trú: khu phố U, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

4/ Võ V, sinh năm 1986 (vắng mặt).

Nơi cư trú: khu phố 11, phường W, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

5/Đinh Nguyễn Hoài X, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Y, xã Hàm Hiệp, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 04 giờ ngày 07/3/2023, Nguyễn Hữu F điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 86B1-XXX.11 chở Nguyễn Văn A đến trước số nhà 111 đường Huỳnh Thúc Kháng, khu phố 4, phường Hàm Tiến, thành phố Phan Thiết, phát hiện cửa nhà không khóa nên Danh dừng xe cách đó khoảng 30 mét để cảnh giới, A xuống xe đột nhập vào trong nhà, lấy trộm 01 đồng hồ hiệu Rolex, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax có gắn ốp lưng màu xanh đen của Trần Xuân K (sinh năm 1995, trú tại ấp L, xã Xuân Trường, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai) và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax có gắn ốp lưng màu trắng của Nguyễn Tiến M (sinh năm 2005, trú tại ấp N, xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai) rồi đi ra ngoài nơi Danh đang đứng chờ để tẩu thoát. Trên đường đi, A đã tắt nguồn 02 chiếc điện thoại di động và vứt chiếc ốp lưng màu trắng. Danh điều

khiển xe mô tô chở A đến gầm cầu Cà Ty cất giấu 01 đồng hồ hiệu Rolex và 02 điện thoại di động vừa trộm cắp được.

Do trước đây A từng đến sửa điện thoại tại tiệm của Nguyễn Đắc O (sinh năm 1993, trú tại khu phố 6, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết), A có nói khi có ai nhờ A bán điện thoại thì A sẽ bán cho O để kiếm tiền hoa hồng nên khoảng 08 giờ cùng ngày 07/3/2023, A điều khiển xe mô tô biển số 86B1-XXX.11 đến cầu Cà Ty lấy chiếc đồng hồ hiệu Rolex đeo trên tay và cầm túi nylon bên trong có 02 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, Iphone 14 Promax, rồi A gọi điện cho O nói có 02 chiếc điện thoại di động cần bán và hẹn gặp O trước Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Thuận. Một lúc sau, O đến điểm hẹn gặp A, A đưa 02 chiếc điện thoại đã tắt nguồn cho O, O mở nguồn lên nhưng không được nên O đồng ý mua 02 điện thoại di động trên với giá 15.000.000 đồng và nói A cho số tài khoản để chuyển tiền.

Do không có tài khoản ngân hàng nên A mượn số tài khoản của Nguyễn Khắc Q (sinh năm 1974, trú tại xã R, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận) rồi nhắn tin qua cho O để O chuyển số tiền 15.000.000 đồng. Sau đó, Q rút số tiền 15.000.000 đồng đưa cho A, A trả cho Q 1.500.000 đồng do A mượn trước đó, còn lại A đưa cho Danh 6.500.000 đồng. A hẹn gặp O tại trước Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận, đưa cho O 4.500.000 đồng nhờ chuyển khoản cho Huỳnh Đặng Xuân Hòa (sinh năm 1994, trú tại khu phố U, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận, là bạn gái của A). Số tiền còn lại A đã tiêu xài hết. Sau khi nhận được tiền, Danh đã chuyển khoản số tiền 3.300.000 đồng để trả nợ cho Phạm Thị Kim Thủy (sinh năm 1975, trú tại khu phố U, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận).

Sau khi mua 02 điện thoại của A, O mang chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax đến tiệm điện thoại TânFone (địa chỉ 05 Phạm Ngọc Thạch, khu phố 11, phường W, thành phố Phan Thiết) do Võ V (sinh năm 1986) làm chủ, nhờ Tân cất giữ giùm. Do tiệm điện thoại của O không có dụng cụ để kiểm tra điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax nên O đem đến nhà của Đinh Nguyễn Hoài X (sinh năm 1997, trú tại thôn Y, xã Hàm Hiệp, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận) nhờ X kiểm tra rồi O đi về.

Bị mất tài sản, Trần Xuân K và Nguyễn Tiến M đến Công an phường Hàm Tiến trình báo sự việc. Cơ quan Công an đã triệu tập A và Danh về trụ sở làm việc. Tại đây, A, Danh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng của vụ án:

- 01 đồng hồ hiệu Rolex, mã số D303432.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 ProMax có gắn ốp lưng màu xanh đen chữ Diuana, số Imei: 351344351270019.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 ProMax, số imei: 354347183490900.
- 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, biển số 86B1-XXX.11
- Tiền Việt Nam: 3.200.000 đồng: thu giữ của Nguyễn Hữu F.
- Tiền Việt Nam: 4.500.000 đồng: thu giữ của Huỳnh Đặng Xuân Hòa.

- Tiền Việt Nam: 3.300.000 đồng: thu giữ của Phạm Thị Kim Thủy.

Tại Kết luận định giá tài sản số 51 ngày 17/3/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành Phan Thiết kết luận:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh, số imei: 354347183490900 trị giá 27.000.000 đồng.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, màu tím có gắn ốp lưng màu xanh đen chữ Diuana, số Imei: 351344351270019, trị giá 40.500.000 đồng.

- 01 đồng hồ hiệu Rolex, màu trắng vàng hồng, mã số D303432, trị giá 168.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 235.500.000 đồng.

Xử lý vật chứng và dân sự:

Cơ quan điều tra đã trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax cho Nguyễn Tiến M, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax và 01 đồng hồ hiệu Rolex cho Trần Xuân K. M và Nam nhận lại tài sản, không yêu cầu A, Danh bồi thường gì về dân sự.

Xe mô tô biển số 86B1-XXX.11 là tài sản của Huỳnh Đặng Xuân Hòa. Ngày 07/3/2023, Hòa không biết A mượn xe mô tô để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho Hòa. Hòa không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với số tiền 3.200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Hữu F; số tiền 4.500.000 đồng thu giữ của Huỳnh Đặng Xuân Hòa và số tiền 3.300.000 đồng thu giữ của Phạm Thị Kim Thủy. Tổng cộng 11.000.000 đồng, là tiền của Nguyễn Đắc O mua 02 điện thoại của A nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho O. O không yêu cầu A bồi thường gì thêm về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 210/CT – VKSPT - HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn A, Nguyễn Hữu F về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 03 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 03 Điều 173; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A mức án từ 7 năm 06 tháng đến 8 năm 6 tháng tù, bị cáo Nguyễn Hữu F mức án từ 7 năm đến 8 năm tù.

Bồi thường dân sự:

Người bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường về phần dân sự.

Nguyễn Đắc O không yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền mua điện thoại còn lại.

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Viện kiểm sát đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: các bị cáo ăn năn hối cải mong hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai phạm tội của các bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập theo quy định của pháp luật có tại hồ sơ đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 04 giờ ngày 07/3/2023, tại số nhà 111 đường Huỳnh Thúc Kháng, khu phố 4, phường Hàm Tiến, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Nguyễn Văn A và Nguyễn Hữu F có hành vi lén lút lấy trộm 01 đồng hồ hiệu Rolex trị giá 168.000.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax có gắn ốp lưng màu xanh đen trị giá 40.500.000 đồng của Trần Xuân K; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax trị giá 27.000.000 đồng của Nguyễn Tiến M. Tổng giá trị tài sản A và Danh chiếm đoạt là 235.500.000 đồng.

Như vậy, hành vi chiếm đoạt tài sản của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm a khoản 03 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Do đó, Bản cáo trạng số 210/CT-VKSPT - HS ngày 15 tháng 11 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố bị cáo Nguyễn Văn A và Nguyễn Hữu F về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm a khoản 03 Điều 173 Bộ luật hình sự như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cho thấy, các bị cáo ý thức được quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, thế nhưng vì muốn nhanh chóng có tiền tiêu xài mà không phải lao động cực nhọc nên các bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản của người khác, nhằm thỏa mãn nhu cầu vật chất cá nhân, bất chấp pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân: các bị cáo đều có nhân thân xấu, đối với bị cáo A, Ngày 13/02/2006, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi 'Trộm cắp tài sản" tại Quyết định số 15, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 02/9/2007. Ngày 04/10/2012, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục về hành vi "Xâm phạm tài sản

công dân" tại Quyết định số 59, thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 30/6/2014. Ngày 10/4/2019, TAND tỉnh Bình Thuận xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 38/2019/HSPT. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2020. Đã xóa án tích.

Đối với bị cáo Danh, ngày 07/9/2021, Công an huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi "Không chấp hành các biện pháp phòng chống dịch bệnh truyền nhiễm theo yêu cầu của cơ quan tổ chức có thẩm quyền" tại Quyết định số 0086898. Đã nộp phạt ngày 10/9/2021.

Trong vụ án này, bị cáo A là người khởi xướng và người thực hành trộm cắp tài sản, bị cáo Danh là người cảnh giới cho bị cáo A để lấy tài sản, do đó khi quyết định hình phạt bị cáo A cao hơn bị cáo Danh là có cơ sở.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo là có căn cứ và với mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có xem xét đến nhân thân của các bị cáo và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xét thấy cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về bồi thường dân sự:

Các bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm nên hội đồng xét xử không xét.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên ông Nguyễn Đắc O không yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền mua điện thoại còn lại, do đó Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an Phan Thiết đã xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sỡ hữu là đúng theo quy định pháp luật.

Đối với xe mô tô biển số 86B1-XXX.11 là tài sản của Huỳnh Đặng Xuân Hòa. Ngày 07/3/2023, Hòa không biết A mượn xe mô tô để đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho Hòa là có cơ sở.

Đối với Nguyễn Đắc O đã có hành vi mua 02 điện thoại di động, Võ V, Đinh Q Thế X có hành vi nhận cất giữ 02 điện thoại di động từ O, nhưng không biết tài sản trên do trộm cắp mà có; Huỳnh Đặng Xuân Hòa, Phạm Thị Kim Thủy không biết số tiền A và Danh chuyển khoản là tài sản do thu lợi bất chính mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý O, Tân, X, Hòa và Thủy về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

***Căn cứ**: điểm a khoản 03 Điều 173; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

***Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn A, Nguyễn Hữu F cùng phạm tội "Trộm cắp tài sản ".

***Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Văn A 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/3/2023.

***Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Hữu F 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/3/2023.

***Về án phí**: Áp dụng Điều 135, khoản 02 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn A, Nguyễn Hữu F mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/12/2023). Quyền kháng cáo của bị hại vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương.

Nơi nhận
- VKSND thành phố Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an thành phố Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Thu Hà